

Số: **3006** /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày **08** tháng **5** năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/ thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế/thủ tục hành chính bị hủy bỏ hoặc bãi bỏ trong lĩnh vực bảo vệ thực vật thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Nội

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 3511/QĐ-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2011 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc ban hành quy chế phối hợp công bố, công khai thủ tục hành chính thuộc phạm vi thẩm quyền quản lý theo qui định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 04 thủ tục hành chính mới ban hành, 13 thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế và 10 thủ tục hành chính bị thay thế trong lĩnh vực bảo vệ thực vật thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố Hà Nội (có phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ Tư pháp;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Cục Kiểm soát TTHC- Bộ Tư pháp;
- Thường trực: Thành ủy, HĐND TP;
- Chủ tịch, các PCT UBND TP ;
- C/PVP UBND TP;
- NC, NN-NT, TH, HC-TC;
- Lưu: VT, KSTTHC (3b).

CHỦ TỊCH

Nguyễn Thế Thảo

PHỤ LỤC

04 thủ tục hành chính mới ban hành, 13 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế và 10 thủ tục hành chính bị thay thế trong lĩnh vực bảo vệ thực vật thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trên địa bàn thành phố Hà Nội
(Ban hành kèm theo Quyết định số 3606 /QĐ-UBND ngày 08 tháng 5 năm 2013 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)



PHẦN I: DANH MỤC 04 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, 13 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG HOẶC THAY THẾ VÀ 10 THỦ TỤC BỊ THAY THẾ

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
1	Cấp/cấp lại Chứng chỉ hành nghề sản xuất, gia công, sang chai, đóng gói thuốc bảo vệ thực vật (BVTV).	Bảo vệ thực vật	Chi cục Bảo vệ thực vật
2	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật (BVTV)		
3	Gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật (BVTV)		
4	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật (BVTV)		

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

STT	Tên thủ tục hành chính bị sửa đổi	Tên thủ tục hành chính đã sửa đổi	Lĩnh vực	cơ quan thực hiện
1	Cấp Giấy phép vận chuyển thuốc, nguyên liệu thuốc bảo vệ thực vật.	Cấp Giấy phép vận chuyển thuốc, nguyên liệu thuốc bảo vệ thực vật (BVTV)	Bảo vệ thực vật	Chi cục Bảo vệ thực vật
2	Cấp chứng chỉ hành nghề buôn bán thuốc bảo vệ thực vật (BVTV).	Cấp/cấp lại chứng chỉ hành nghề buôn bán thuốc bảo vệ thực vật (BVTV)		
3	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề xông hơi, khử trùng vật thể bảo quản nội địa	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề xông hơi, khử trùng vật thể bảo quản nội địa		
4	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề xông hơi, khử trùng vật thể bảo quản nội địa	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề xông hơi, khử trùng vật thể bảo quản nội địa	Bảo vệ thực vật	Chi cục Bảo vệ thực vật
5	Cấp mới/cấp lại Chứng chỉ hành nghề xông hơi khử trùng vật thể bảo quản nội địa	Cấp mới/cấp lại Chứng chỉ hành nghề xông hơi khử trùng vật thể bảo quản nội địa.		
6	Cấp mới/cấp lại thẻ xông	Cấp mới/cấp lại thẻ xông hơi		

	hơi khử trùng vật thể bảo quản nội địa	khử trùng vật thể bảo quản nội địa.	Bảo vệ thực vật	Chi cục Bảo vệ thực vật
7	Thông qua nội dung quảng cáo thuốc bảo vệ thực vật tại địa phương	Thông qua nội dung quảng cáo thuốc bảo vệ thực vật tại địa phương		
8	Tiếp nhận công bố hợp quy thức ăn chăn nuôi .	Tiếp nhận Công bố hợp quy thức ăn chăn nuôi	Chăn nuôi	Phòng Chăn nuôi
9	Công nhận gia súc giống gốc.	Công nhận gia súc giống gốc.		


III. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THAY THỂ VÀ BỊ THAY THỂ

STT	Tên thủ tục hành chính thay thế	Tên thủ tục hành chính bị thay thế	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
1	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, sơ chế, chế biến rau, quả an toàn	1. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất rau an toàn	Bảo vệ thực vật	Chi cục Bảo vệ thực vật
		2. Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sơ chế rau an toàn		
		3. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất quả an toàn		
		4. Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sơ chế quả an toàn		
2	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, sơ chế, chế biến rau, quả an toàn	1. Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất rau an toàn	Bảo vệ thực vật	Chi cục Bảo vệ thực vật
		2. Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện sơ chế rau an toàn		
		3. Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất quả an toàn		
		4. Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sơ chế quả an toàn		
3	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, chế biến chè an toàn	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất chè an toàn	Bảo vệ thực vật	Chi cục Bảo vệ thực vật
4	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, chế biến chè an toàn	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất chè an toàn		

**PHẦN II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI
(SAU KHI ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ VÀ BAN HÀNH MỚI)**

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Trang
1	Cấp/cấp lại Chứng chỉ hành nghề sản xuất, gia công, sang chai, đóng gói thuốc bảo vệ thực vật (BVTV).	Bảo vệ thực vật	Chi cục Bảo vệ thực vật	4
2	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật (BVTV)			7
3	Gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật (BVTV)	Bảo vệ thực vật	Chi cục Bảo vệ thực vật	14
4	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật (BVTV)			21
5	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, sơ chế, chế biến rau, quả an toàn			24
6	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, sơ chế, chế biến rau, quả an toàn	Bảo vệ thực vật	Chi cục Bảo vệ thực vật	29
7	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, chế biến chè an toàn			35
8	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, chế biến chè an toàn			40
9	Cấp Giấy phép vận chuyển thuốc, nguyên liệu thuốc bảo vệ thực vật (BVTV)	Bảo vệ thực vật	Chi cục Bảo vệ thực vật	46
10	Cấp/cấp lại chứng chỉ hành nghề buôn bán thuốc bảo vệ thực vật (BVTV)			50
11	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề xông hơi, khử trùng vật thể bảo quản nội địa			53
12	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề xông hơi, khử trùng vật thể bảo quản nội địa			56
13	Cấp mới/cấp lại Chứng chỉ hành nghề xông hơi khử trùng vật thể bảo quản nội địa.	Bảo vệ thực vật	Chi cục Bảo vệ thực vật	59
14	Cấp mới/cấp lại thẻ xông hơi khử trùng vật thể bảo quản nội địa.			62
15	Thông qua nội dung quảng cáo thuốc bảo vệ thực vật tại địa phương			63
16	Tiếp nhận Công bố hợp quy thức ăn chăn nuôi	Chăn nuôi	Phòng Chăn nuôi	66
17	Công nhận gia súc giống gốc.			69

PHẦN III NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**1. Thủ tục: Cấp/cấp lại Chứng chỉ hành nghề sản xuất, gia công, sang chai, đóng gói thuốc bảo vệ thực vật (BVTV).**

Trình tự thực hiện	+ Cá nhân: Nộp hồ sơ theo mẫu, nhận phiếu hẹn, lấy kết quả khi đến hẹn. + Cơ quan hành chính nhà nước: Tiếp nhận hồ sơ, thẩm định hồ sơ và trả kết quả khi đến hẹn.
Cách thức thực hiện	Trực tiếp tại trụ sở Chi cục Bảo vệ thực vật Hà Nội - Tổ 44 - phường Mai Dịch - Cầu Giấy - Hà Nội.
Thành phần Hồ sơ	a) Thành phần Hồ sơ, bao gồm: + Đơn đề nghị cấp/cấp lại chứng chỉ hành nghề sản xuất, gia công, sang chai, đóng gói thuốc bảo vệ thực vật theo mẫu; + Bản sao chụp và mang theo bản gốc để đối chiếu hoặc bản sao chứng thực bằng tốt nghiệp từ đại học trở lên về hóa học hoặc nông học (của một trong các chuyên ngành trồng trọt, bảo vệ thực vật); + Giấy khám sức khỏe do Trung tâm y tế quận huyện, thị xã thuộc tỉnh trở lên cấp và có giá trị trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày cấp; + 02 ảnh chân dung 4 cm x 6 cm. b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ
Thời hạn giải quyết	- Tại Chi cục: 03 ngày làm việc - Đối với những địa bàn xa, phải gửi hồ sơ qua trạm Bảo vệ thực vật huyện: 12 ngày làm việc.
Đối tượng thực hiện TTHC	Cá nhân.
Cơ quan thực hiện TTHC	a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi cục Bảo vệ thực vật. b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): c) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi cục Bảo vệ thực vật. d) Cơ quan phối hợp (nếu có):
Kết quả của TTHC	Chứng chỉ
Lệ phí	+ Cấp lần đầu 300.000 đồng. + Cấp lại 150.000 đồng. <i>(theo Thông tư 223/2012/TT-BTC ngày 24/12/2012 của Bộ Tài chính).</i>
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	Đơn đề nghị cấp/cấp lại chứng chỉ hành nghề sản xuất, gia công, sang chai, đóng gói thuốc bảo vệ thực vật <i>(theo mẫu)</i> . 
Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC	Không

**Căn cứ pháp lý
của TTHC**

- + Pháp lệnh số 36/2001/ PL-UBTVQH10 ngày 25/7/2001, của Ủy ban thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa X về Bảo vệ và kiểm dịch thực vật.
- + Nghị định số 58/2002/ND-CP ngày 03/6/2002, của Chính phủ ban hành điều lệ bảo vệ thực vật, điều lệ kiểm dịch thực vật và điều lệ quản lý thuốc bảo vệ thực vật.
- + Quyết định số 97/2008/QĐ-BNN ngày 06/10/2008, của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định về việc cấp chứng chỉ hành nghề sản xuất, gia công, sang chai, đóng gói, buôn bán thuốc bảo vệ thực vật.
- + Thông tư số 85/2011/TT-BNNPTNT ngày 14/12/2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 89/2007/QĐ-BNN ngày 01/11/2007 Quy định quản lý nhà nước về hoạt động xông hơi khử trùng vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật và Quyết định số 97/2008/QĐ-BNN ngày 06/10/2008 Quy định về việc cấp chứng chỉ hành nghề sản xuất, gia công, sang chai, đóng gói, buôn bán thuốc bảo vệ thực vật.
- + Thông tư số 03/2013/TT-BNNPTNT ngày 11/01/2013 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về Quản lý thuốc bảo vệ thực vật.
- + Thông tư 223/2012/TT-BTC ngày 24/12/2012 của Bộ Tài chính quy định chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng phí, Lệ phí trong lĩnh vực bảo vệ thực vật.

**Đơn đề nghị cấp/ cấp lại chứng chỉ hành nghề sản xuất,
gia công, sang chai, đóng gói thuốc bảo vệ thực vật.**
(Ban hành kèm theo Thông tư số 85 /2011/TT-BNNPTNT ngày 14 tháng 12
năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
CẤP/ CẤP LẠI CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ
SẢN XUẤT, GIA CÔNG, SANG CHAI, ĐÓNG GÓI
THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT

Kính gửi : Chi cục bảo vệ thực vật Hà Nội

Họ và tên (Viết chữ in):

Ngày, tháng, năm sinh: Tại

Chức vụ:

Đơn vị công tác:

Số chứng minh thư nhân dân Ngày cấp Nơi cấp.....

Trình độ chuyên môn:

Đã tốt nghiệp đại học:


Số bằng Ngày cấp

Địa chỉ cơ sở sản xuất, gia công, sang chai, đóng gói thuốc bảo vệ thực vật:

.....

Tôi xin chấp hành nghiêm chỉnh các qui định của pháp luật về sản xuất, gia công, sang chai, đóng gói thuốc bảo vệ thực vật, nếu vi phạm tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước cơ quan quản lý chuyên ngành và pháp luật.

....., ngày tháng năm 20

Người đề nghị 
(Ký và ghi rõ họ tên)

2. Thủ tục: Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật (BVTV)

Trình tự thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> + Tổ chức, cá nhân: Nộp hồ sơ theo mẫu, nhận phiếu hẹn, lấy kết quả khi đến hẹn. + Cơ quan hành chính nhà nước: Tiếp nhận hồ sơ, thẩm định điều kiện và trả kết quả khi đến hẹn.
Cách thức thực hiện	Cơ sở buôn bán thuốc bảo vệ thực vật nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện đến Chi cục Bảo vệ thực vật Hà Nội Tổ 44 - phường Mai Dịch - Cầu Giấy - Hà Nội.
Thành phần Hồ sơ	<p>a) Thành phần Hồ sơ, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật (theo mẫu). + Bản sao chụp (mang theo bản gốc để đối chiếu) hoặc bản sao chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh ngành hàng thuốc bảo vệ thực vật hoặc vật tư nông nghiệp. + Bản sao chụp (mang theo bản gốc để đối chiếu) hoặc bản sao chứng thực Chứng chỉ hành nghề buôn bán thuốc bảo vệ thực vật của chủ cơ sở. + Tờ khai về điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật (theo mẫu). + Bản sao chụp (mang theo bản gốc để đối chiếu) hoặc bản sao chứng thực Quyết định phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc cam kết bảo vệ môi trường hoặc đề án bảo vệ môi trường do cơ quan có thẩm quyền cấp (đối với cơ sở buôn bán có nơi chứa thuốc từ 5.000 kg trở lên). <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p>
Thời hạn giải quyết	<ul style="list-style-type: none"> - Trong vòng 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, Chi cục Bảo vệ thực vật ban hành Quyết định thành lập đoàn đánh giá và tiến hành đánh giá thực tế . - Thông báo bằng văn bản cho cơ sở về kế hoạch đánh giá trước thời điểm đánh giá ít nhất 05 (năm) ngày làm việc . - Chi cục Bảo vệ thực vật xem xét kết quả đánh giá trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc đánh giá. - Nếu hồ sơ chưa hợp lệ thì thông báo bằng văn bản cho cơ sở những điều kiện không đạt, yêu cầu và thời hạn khắc phục. Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được bản báo cáo khắc phục của cơ sở hoặc kết quả kiểm tra lại (khi cần thiết).
Đối tượng thực hiện TTHC	<ul style="list-style-type: none"> + Tổ chức, + Cá nhân.
Cơ quan thực hiện TTHC	<ul style="list-style-type: none"> a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi cục Bảo vệ thực vật. b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): c) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi cục Bảo vệ thực vật. d) Cơ quan phối hợp (nếu có)
Kết quả của TTHC	+ Giấy chứng nhận.
Thời hạn của Giấy chứng	05 năm

nhận	
Phí thẩm định điều kiện buôn bán thuốc BVTV	+ 500.000 đồng/lần thẩm định đối với cửa hàng. + 1.000.000 đồng/lần thẩm định đối với đại lý. (theo Thông tư số 223/2012/TT-BTC ngày 24/12/2012 của Bộ Tài chính)
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	+ Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật (theo mẫu). + Tờ khai về điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật (theo mẫu).
Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC	<p>1. Điều kiện chung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các loại thuốc bảo vệ thực vật buôn bán tại cửa hàng ở dạng thành phẩm có trong Danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép, hạn chế sử dụng ở Việt Nam. - Không được bán thuốc bảo vệ thực vật chung với các loại hàng hóa khác như: lương thực, thực phẩm, hàng giải khát, thức ăn chăn nuôi, thuốc y tế, thuốc thú y và các hàng tiêu dùng khác. - Cửa hàng buôn bán thuốc bảo vệ thực vật không được đặt trong các khu vực kinh doanh hàng hóa thực phẩm, các khu vực dịch vụ ăn uống, vui chơi giải trí, trường học, bệnh viện. <p>2. Điều kiện cụ thể</p> <ul style="list-style-type: none"> * Nhân sự <ul style="list-style-type: none"> - Người quản lý trực tiếp của cửa hàng phải có chứng chỉ hành nghề buôn bán thuốc bảo vệ thực vật do Chi cục Bảo vệ thực vật cấp tỉnh cấp. - Người trực tiếp bán hàng được huấn luyện về thuốc bảo vệ thực vật do Chi cục bảo vệ thực vật cấp tỉnh tổ chức hoặc có bằng tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành trồng trọt, bảo vệ thực vật, sinh học, sư phạm nông nghiệp trở lên. * Địa điểm <ul style="list-style-type: none"> - Cửa hàng buôn bán thuốc bảo vệ thực vật phải được sự đồng ý của chính quyền địa phương cấp xã, có địa chỉ rõ ràng, ổn định, thuộc sở hữu của chủ cơ sở hoặc có hợp đồng thuê nhà hợp pháp tối thiểu là 01 (một) năm trong trường hợp thuê địa điểm đặt cửa hàng. - Diện tích phù hợp với qui mô kinh doanh, tối thiểu là 5 mét vuông (m^2). Phải là nhà cấp 4 trở lên, bố trí ở nơi cao ráo, sạch sẽ, thoáng gió, đáp ứng các yêu cầu về mua, bán, bảo quản, không ảnh hưởng đến chất lượng thuốc bảo vệ thực vật. - Cách xa nguồn nước (sông, hồ, kênh, rạch) ít nhất khoảng 10 mét (m) và cửa hàng phải được gia cố bờ kè chắc chắn chống sạt lở, nền cửa hàng phải cao ráo không ngập nước. - Tường và mái phải xây dựng bằng vật liệu không bén lửa. Tường nhà và nền nhà phải bằng phẳng, chống thấm, dễ lau chùi, không bị ngập. * Trang thiết bị <ul style="list-style-type: none"> - Có tủ trưng bày, quầy, kệ hoặc giá đựng thuốc bảo vệ thực vật, trang thiết bị bảo quản thuốc theo đúng yêu cầu bảo quản ghi trên nhãn thuốc.

- Đảm bảo đủ độ sáng để nhận diện thuốc. Thiết bị chiếu sáng đảm bảo an toàn về phòng chống cháy nổ.
 - Có nội quy và trang thiết bị phòng cháy và chữa cháy theo yêu cầu của cơ quan phòng cháy, chữa cháy để ở nơi thuận tiện, sẵn sàng sử dụng khi cần thiết.
 - Có bảo hộ lao động bảo vệ cá nhân như găng tay, khẩu trang, nước sạch, xà phòng.
 - Có vật liệu, dụng cụ để xử lý kịp thời sự cố theo yêu cầu của cơ quan quản lý về môi trường.
 - * Yêu cầu khác
 - Có biển hiệu rõ ràng bằng tiếng Việt. Ghi rõ tên chủ cơ sở hoặc tên doanh nghiệp, địa chỉ, số điện thoại.
 - Có sổ ghi chép việc xuất, nhập thuốc bảo vệ thực vật;
 - Có bảng niêm yết giá bán thuốc bảo vệ thực vật.
 - * Nơi chứa thuốc bảo vệ thực vật của cửa hàng
 - Đối với các cơ sở buôn bán có nơi chứa thuốc bảo vệ thực vật từ 5.000 kilôgam (kg) trở lên phải có nhà xưởng đạt tiêu chuẩn thiết kế, xây dựng quy định tại Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 4604/1988: Xí nghiệp công nghiệp, nhà sản xuất - Tiêu chuẩn thiết kế; TCVN: 2622/1995: Phòng cháy, chống cháy cho nhà và công trình - Yêu cầu thiết kế.
 - Kho chứa
- Kho chứa có khu thành phẩm và khu nguyên liệu riêng biệt.
- Kho chứa nguyên liệu được bố trí tùy thuộc vào loại nguyên liệu cần được bảo quản, phân loại theo nguy cơ nổ, cháy nổ, cháy và bảo đảm tách riêng các chất có khả năng gây ra phản ứng hóa học với nhau.
- Kho chứa thành phẩm phải bố trí, sắp xếp gọn gàng, hợp lý. Hàng hóa được kê trên kệ kê hàng cao ít nhất 10 centimét (cm), cách tường ít nhất 20 centimét (cm). Lối đi chính rộng tối thiểu 1,5 mét (m), thuận tiện cho các hoạt động phòng cháy, chữa cháy, kiểm tra, giám sát.
- Vật liệu xây dựng nhà xưởng, kho chứa là vật liệu không bắt lửa, khó cháy; khung nhà được xây bằng gạch, làm bằng bê tông hoặc thép. Sàn được làm bằng vật liệu không thấm chất lỏng, bằng phẳng không trơn trượt, không có khe nứt và có các gờ hay lề bao quanh.
 - Nhà xưởng, kho chứa phải có lối thoát hiểm, được chỉ dẫn rõ ràng (bằng bảng hiệu, sơ đồ) và dễ mở khi xảy ra sự cố.
 - Có Quyết định phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc cam kết bảo vệ môi trường hoặc đề án bảo vệ môi trường do cơ quan có thẩm quyền cấp
 - Đối với các cơ sở buôn bán có nơi chứa thuốc bảo vệ thực vật dưới 5.000 kilôgam (kg)
- Nơi chứa thuốc bảo vệ thực vật phải khô ráo, thoáng gió, không thấm, dột hoặc ngập úng, đảm bảo phòng chống cháy nổ.
- Kệ giá để hàng cách mặt đất ít nhất 10 centimét (cm), cách tường ít nhất 20 centimét (cm).

Vub

	Việc sắp xếp các loại thuốc bảo vệ thực vật đảm bảo không gây đổ vỡ, rò rỉ, có lối vào đủ rộng và riêng biệt từng loại.
Căn cứ pháp lý của TTHC	<p>+ Quyết định số 97/2008/QĐ-BNN ngày 06/10/2008 Quy định về việc cấp chứng chỉ hành nghề sản xuất, gia công, sang chai, đóng gói, buôn bán thuốc bảo vệ thực vật của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.</p> <p>+ Thông tư số 85/2011/TT-BNNPTNT ngày 14/12/2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 89/2007/QĐ-BNN ngày 01/11/2007 Quy định quản lý nhà nước về hoạt động xông hơi khử trùng vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật và Quyết định số 97/2008/QĐ-BNN ngày 06/10/2008 Quy định về việc cấp chứng chỉ hành nghề sản xuất, gia công, sang chai, đóng gói, buôn bán thuốc bảo vệ thực vật của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.</p> <p>+ Thông tư số 03/2013/TT-BNNPTNT ngày 11/01/2013 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về Quản lý thuốc bảo vệ thực vật.</p> <p>+ Thông tư 223/2012/TT-BTC ngày 24/12/2012 của Bộ Tài chính quy định chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng phí, Lệ phí trong lĩnh vực bảo vệ thực vật.</p> <p>+ Thông tư số 14/2013/TTBNNPTNT ngày 25/02/2013 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật .</p>

Yub

**MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN
BUÔN BÁN THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 14/2013/TT-BNNPTNT ngày 25 tháng 2 năm 2013
của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN
BUÔN BÁN THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT**

Kính gửi: Chi cục Bảo vệ thực vật Hà Nội

1. Đơn vị chủ quản:.....
Địa chỉ:
Tel: Fax:..... Email:
2. Tên cơ sở:.....
Địa chỉ:
Tel: Fax:..... Email:

Đề nghị Quý cơ quan

- Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật.
 Gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật.
 Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật.

Lý do: Mất/thất lạc Hư hỏng Sai sót Thay đổi

Hồ sơ gửi kèm:.....
.....
.....

Chúng tôi xin chấp hành nghiêm chỉnh các qui định của pháp luật về buôn bán thuốc bảo vệ thực vật.


....., ngày..... tháng.....năm

Xác nhận của chính quyền địa phương:

Ghi rõ đồng ý hay không ý về:

- Địa điểm buôn bán thuốc bảo vệ thực vật:
 - Địa điểm kho thuốc, nguyên liệu thuốc bảo vệ thực vật (nằm ngoài khu công nghiệp):
-
.....

Đại diện cơ sở

(Ký và ghi rõ họ tên) 

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

**MẪU TỜ KHAI ĐIỀU KIỆN BUÔN BÁN
THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 14/2013/TT-BNNPTNT ngày 25 tháng 2 năm 2013
của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)*

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

TỜ KHAI ĐIỀU KIỆN BUÔN BÁN THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT

Kính gửi: Chi cục bảo vệ thực vật Hà Nội

I- THÔNG TIN VỀ DOANH NGHIỆP

1. Đơn vị chủ quản:

Địa chỉ:

Điện thoại:Fax:.....Email:

2. Tên cơ sở:

Địa chỉ:

Điện thoại:Fax:.....Email:

3. Loại hình kinh doanh

DN nhà nước

DN 100% vốn nước ngoài

DN liên doanh với nước ngoài

DN Cổ phần

DN tư nhân

Khác

(ghi rõ loại hình)

4. Năm bắt đầu hoạt động:

.....

5. Số đăng ký/ngày cấp/cơ quan cấp chứng nhận đăng ký kinh doanh:

.....

6. Chứng chỉ hành nghề buôn bán thuốc BVTV, số Giấy Chứng chỉ hành nghề, ngày cấp, cơ quan cấp, người được cấp:

.....

II. THÔNG TIN VỀ HIỆN TRẠNG ĐIỀU KIỆN CƠ SỞ BUÔN BÁN

- Diện tích cửa hàng: m²

- Diện tích/công suất khu vực chứa/ kho chứa hàng hóa: m² hoặc Tấn

- Danh mục các trang thiết bị bảo đảm an toàn lao động, phòng chống cháy nổ: Vish

.....
.....
.....
.....
.....
.....

- Nhân lực: số lượng, trình độ chuyên môn:

.....

- Những thông tin khác:

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ BUÔN BÁN
(Ký tên - đóng dấu nếu có) *Vinh*

3. Thủ tục: Gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật (BVTV)

Trình tự thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> + Tổ chức, cá nhân: Nộp hồ sơ theo mẫu, nhận phiếu hẹn, lấy kết quả khi đến hẹn. + Cơ quan hành chính nhà nước: Tiếp nhận hồ sơ, thẩm định điều kiện và trả kết quả khi đến hẹn.
Cách thức thực hiện	<p>Trước 03 (ba) tháng tính đến ngày Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật hết hạn, cơ sở buôn bán nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện đến Chi cục Bảo vệ thực vật Hà Nội - Tổ 44 - phường Mai Dịch - Cầu Giấy - Hà Nội.</p>
Thành phần Hồ sơ	<p>a) Thành phần Hồ sơ, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật theo mẫu. + Bản sao chụp (mang theo bản gốc để đối chiếu) hoặc bản sao chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh ngành hàng thuốc bảo vệ thực vật hoặc vật tư nông nghiệp (nếu thay đổi). + Bản sao chụp (mang theo bản gốc để đối chiếu) hoặc bản sao chứng thực Chứng chỉ hành nghề buôn bán thuốc bảo vệ thực vật của chủ cơ sở (nếu có thay đổi). + Bản chính Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật đã được cấp. + Tờ khai về điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật theo mẫu. + Bản sao chứng thực Biểu mẫu hoặc Biên bản kiểm tra, đánh giá phân loại điều kiện đảm bảo chất lượng cơ sở buôn bán thuốc bảo vệ thực vật của các cơ quan chức năng theo qui định của Thông tư số 14/2011/TT-BNNPTNT ngày 29/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nếu có). <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p>
Thời hạn giải quyết	<p>Chi cục Bảo vệ thực vật thẩm định trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ.</p> <p>a) Nếu hồ sơ hợp lệ thì:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong vòng 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, Chi cục Bảo vệ thực vật ban hành Quyết định thành lập đoàn đánh giá và tiến hành đánh giá thực tế - Thông báo bằng văn bản cho cơ sở về kế hoạch đánh giá trước thời điểm đánh giá ít nhất 05 (năm) ngày làm việc - Chi cục Bảo vệ thực vật xem xét kết quả đánh giá trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc đánh giá. - Trong trường hợp cơ sở có các kết quả kiểm tra định kỳ theo qui định của Thông tư số 14/2011/TT-BNNPTNT ngày 29/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đạt Loại A trong vòng 01 (một) năm tính đến thời điểm gia hạn, thì Chi cục Bảo vệ thực vật cấp Giấy chứng nhận theo mẫu qui định tại Phụ lục VII ban hành kèm theo Thông tư này, không thành lập đoàn đánh giá thực địa.

	b) Nếu hồ sơ chưa hợp lệ thì thông báo cho tổ chức, cá nhân những nội dung cần bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ.
Đối tượng thực hiện TTHC	+ Tổ chức, + Cá nhân.
Cơ quan thực hiện TTHC	a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi cục Bảo vệ thực vật. b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): c) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi cục Bảo vệ thực vật. d) Cơ quan phối hợp (nếu có)
Kết quả của TTHC	+ Giấy chứng nhận.
Thời hạn của Giấy chứng nhận	05 năm
Phí thẩm định điều kiện buôn bán thuốc BVTV	+ 500.000 đ/lần thẩm định đối với cửa hàng. + 1.000.000 đ/lần thẩm định đối với đại lý. (theo Thông tư số 223/2012/TT-BTC ngày 24/12/2012 của Bộ Tài chính)
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	+ Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật (<i>theo mẫu</i>). + Tờ khai về điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật (<i>theo mẫu</i>).
Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC	1. Điều kiện chung - Các loại thuốc bảo vệ thực vật buôn bán tại cửa hàng ở dạng thành phẩm có trong Danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép, hạn chế sử dụng ở Việt Nam. - Không được bán thuốc bảo vệ thực vật chung với các loại hàng hóa khác như: lương thực, thực phẩm, hàng giải khát, thức ăn chăn nuôi, thuốc y tế, thuốc thú y và các hàng tiêu dùng khác. - Cửa hàng buôn bán thuốc bảo vệ thực vật không được đặt trong các khu vực kinh doanh hàng hóa thực phẩm, các khu vực dịch vụ ăn uống, vui chơi giải trí, trường học, bệnh viện. 2. Điều kiện cụ thể * Nhân sự - Người quản lý trực tiếp của cửa hàng phải có chứng chỉ hành nghề buôn bán thuốc bảo vệ thực vật do Chi cục Bảo vệ thực vật cấp tỉnh cấp. - Người trực tiếp bán hàng được huấn luyện về thuốc bảo vệ thực vật do Chi cục bảo vệ thực vật cấp tỉnh tổ chức hoặc có bằng tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành trồng trọt, bảo vệ thực vật, sinh học, sư phạm nông nghiệp trở lên. * Địa điểm - Cửa hàng buôn bán thuốc bảo vệ thực vật phải được sự đồng ý của chính quyền địa phương cấp xã, có địa chỉ rõ ràng, ổn định, thuộc sở hữu của chủ cơ sở hoặc có hợp đồng thuê nhà hợp pháp tối thiểu là 01 (một) năm trong trường hợp thuê địa điểm đặt cửa hàng. - Diện tích phù hợp với qui mô kinh doanh, tối thiểu là 5 mét vuông (m ²). Phải là nhà cấp 4 trở lên, bố trí ở nơi cao ráo, sạch sẽ, thoáng

gió, đáp ứng các yêu cầu về mua, bán, bảo quản, không ảnh hưởng đến chất lượng thuốc bảo vệ thực vật.

- Cách xa nguồn nước (sông, hồ, kênh, rạch) ít nhất khoảng 10 mét (m) và cửa hàng phải được gia cố bờ kè chắc chắn chống sạt lở, nền cửa hàng phải cao ráo không ngập nước.

- Tường và mái phải xây dựng bằng vật liệu không bén lửa. Tường nhà và nền nhà phải bằng phẳng, chống thấm, dễ lau chùi, không bị ngập.

* Trang thiết bị

- Có tủ trưng bày, quầy, kệ hoặc giá đựng thuốc bảo vệ thực vật, trang thiết bị bảo quản thuốc theo đúng yêu cầu bảo quản ghi trên nhãn thuốc.

- Đảm bảo đủ độ sáng để nhận diện thuốc. Thiết bị chiếu sáng đảm bảo an toàn về phòng chống cháy nổ.

- Có nội quy và trang thiết bị phòng cháy và chữa cháy theo yêu cầu của cơ quan phòng cháy, chữa cháy để ở nơi thuận tiện, sẵn sàng sử dụng khi cần thiết.

- Có bảo hộ lao động bảo vệ cá nhân như găng tay, khẩu trang, nước sạch, xà phòng.

- Có vật liệu, dụng cụ để xử lý kịp thời sự cố theo yêu cầu của cơ quan quản lý về môi trường.

* Yêu cầu khác

- Có biển hiệu rõ ràng bằng tiếng Việt. Ghi rõ tên chủ cơ sở hoặc tên doanh nghiệp, địa chỉ, số điện thoại.

- Có sổ ghi chép việc xuất, nhập thuốc bảo vệ thực vật;

- Có bảng niêm yết giá bán thuốc bảo vệ thực vật.

* Nơi chứa thuốc bảo vệ thực vật của cửa hàng

- Đối với các cơ sở buôn bán có nơi chứa thuốc bảo vệ thực vật từ 5.000 kilôgam (kg) trở lên phải có nhà xưởng đạt tiêu chuẩn thiết kế, xây dựng quy định tại Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 4604/1988: Xí nghiệp công nghiệp, nhà sản xuất - Tiêu chuẩn thiết kế; TCVN: 2622/1995: Phòng cháy, chống cháy cho nhà và công trình - Yêu cầu thiết kế.

- Kho chứa

Kho chứa có khu thành phẩm và khu nguyên liệu riêng biệt.

Kho chứa nguyên liệu được bố trí tùy thuộc vào loại nguyên liệu cần được bảo quản, phân loại theo nguy cơ nổ, cháy nổ, cháy và bảo đảm tách riêng các chất có khả năng gây ra phản ứng hóa học với nhau.

Kho chứa thành phẩm phải bố trí, sắp xếp gọn gàng, hợp lý. Hàng hóa được kê trên kệ kê hàng cao ít nhất 10 centimét (cm), cách tường ít nhất 20 centimét (cm). Lối đi chính rộng tối thiểu 1,5 mét (m), thuận tiện cho các hoạt động phòng cháy, chữa cháy, kiểm tra, giám sát.

- Vật liệu xây dựng nhà xưởng, kho chứa là vật liệu không bắt lửa, khó cháy; khung nhà được xây bằng gạch, làm bằng bê tông hoặc thép. Sàn được làm bằng vật liệu không thấm chất lỏng, bằng phẳng không trơn trượt, không có khe nứt và có các gờ hay lề bao quanh.

	<p>- Nhà xưởng, kho chứa phải có lối thoát hiểm, được chỉ dẫn rõ ràng (bảng bảng hiệu, sơ đồ) và dễ mở khi xảy ra sự cố.</p> <p>- Có Quyết định phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc cam kết bảo vệ môi trường hoặc đề án bảo vệ môi trường do cơ quan có thẩm quyền cấp</p> <p>- Đối với các cơ sở buôn bán có nơi chứa thuốc bảo vệ thực vật dưới 5.000 kilôgam (kg)</p> <p>Nơi chứa thuốc bảo vệ thực vật phải khô ráo, thoáng gió, không thấm, dột hoặc ngập úng, đảm bảo phòng chống cháy nổ.</p> <p>Kệ giá để hàng cách mặt đất ít nhất 10 centimét (cm), cách tường ít nhất 20 centimét (cm).</p> <p>Việc sắp xếp các loại thuốc bảo vệ thực vật đảm bảo không gây đổ vỡ, rò rỉ, có lối vào đủ rộng và riêng biệt từng loại.</p>
<p>Căn cứ pháp lý của TTHC</p>	<p>+ Quyết định số 97/2008/QĐ-BNN ngày 06/10/2008 Quy định về việc cấp chứng chỉ hành nghề sản xuất, gia công, sang chai, đóng gói, buôn bán thuốc bảo vệ thực vật của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.</p> <p>+ Thông tư số 85/2011/TT-BNNPTNT ngày 14/12/2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 89/2007/QĐ-BNN ngày 01/11/2007 Quy định quản lý nhà nước về hoạt động xông hơi khử trùng vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật và Quyết định số 97/2008/QĐ-BNN ngày 06/10/2008 Quy định về việc cấp chứng chỉ hành nghề sản xuất, gia công, sang chai, đóng gói, buôn bán thuốc bảo vệ thực vật của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.</p> <p>+ Thông tư số 03/2013/TT-BNNPTNT ngày 11/01/2013 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về Quản lý thuốc bảo vệ thực vật .</p> <p>+ Thông tư 223/2012/TT-BTC ngày 24/12/2012 của Bộ Tài chính quy định chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng phí, Lệ phí trong lĩnh vực bảo vệ thực vật.</p> <p>+ Thông tư số 14/2013/TTBNNPTNT ngày 25/02/2013 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật . <i>Vinh</i></p>

**MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN
BUÔN BÁN THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 14/2013/TT-BNNPTNT ngày 25 tháng 2 năm 2013
của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)*

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN
BUÔN BÁN THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT**

Kính gửi: Chi cục Bảo vệ thực vật Hà Nội

1. Đơn vị chủ quản:.....

Địa chỉ:

Tel: Fax: Email:

2. Tên cơ sở:.....

Địa chỉ:

Tel: Fax: Email:

Đề nghị Quý cơ quan

Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật.

Gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật.

Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật.

Lý do: Mất/thất lạc Hư hỏng Sai sót Thay đổi

Hồ sơ gửi kèm:.....

.....

.....

Chúng tôi xin chấp hành nghiêm chỉnh các qui định của pháp luật về buôn bán thuốc bảo vệ thực vật.

....., ngày..... tháng.....năm

Xác nhận của chính quyền địa phương:

Ghi rõ đồng ý hay không đồng ý về:

- Địa điểm buôn bán thuốc bảo vệ thực vật:

- Địa điểm kho thuốc, nguyên liệu thuốc bảo

vệ thực vật (năm ngoài khu công nghiệp):

.....

.....

Đại diện cơ sở

(Ký và ghi rõ họ tên)



(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

**MẪU TỜ KHAI ĐIỀU KIỆN BUÔN BÁN
THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 14/2013/TT-BNNPTNT ngày 25 tháng 2 năm 2013
của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)*

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

TỜ KHAI ĐIỀU KIỆN BUÔN BÁN THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT

Kính gửi: Chi cục Bảo vệ thực vật Hà Nội

I- THÔNG TIN VỀ DOANH NGHIỆP

1. Đơn vị chủ quản:

Địa chỉ:

Điện thoại: Fax:..... Email:

2. Tên cơ sở:

Địa chỉ:

Điện thoại: Fax:..... Email:

3. Loại hình kinh doanh

DN nhà nước

DN 100% vốn nước ngoài

DN liên doanh với nước ngoài

DN Cổ phần

DN tư nhân

Khác

(ghi rõ loại hình)

4. Năm bắt đầu hoạt động:

.....

5. Số đăng ký/ngày cấp/cơ quan cấp chứng nhận đăng ký kinh doanh:

.....

6. Chứng chỉ hành nghề buôn bán thuốc BVTV, số Giấy Chứng chỉ hành nghề, ngày cấp, cơ quan cấp, người được cấp:

.....

II. THÔNG TIN VỀ HIỆN TRẠNG ĐIỀU KIỆN CƠ SỞ BUÔN BÁN

- Diện tích cửa hàng: m²

- Diện tích/công suất khu vực chứa/ kho chứa hàng hóa: m² hoặc Tấn

- Danh mục các trang thiết bị bảo đảm an toàn lao động, phòng chống cháy nổ: *Yh*

.....
.....
- Nhân lực: số lượng, trình độ chuyên môn:
.....
.....

- Những thông tin khác:
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ BUÔN BÁN

(Ký tên - đóng dấu nếu có) *Vinh*

4. Thủ tục: Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật (BVTV)

Trình tự Thực hiện	+ Tổ chức, cá nhân: Nộp hồ sơ theo mẫu, nhận phiếu hẹn, lấy kết quả khi đến hẹn. + Cơ quan hành chính nhà nước: Tiếp nhận hồ sơ, thẩm định hồ sơ và trả kết quả khi đến hẹn.
Cách thức thực hiện	Cơ sở buôn bán nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện đến Chi cục Bảo vệ thực vật Hà Nội - Tổ 44 - phường Mai Dịch - Cầu Giấy - Hà Nội.
Thành phần Hồ sơ	a) Thành phần Hồ sơ, bao gồm: + Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật theo mẫu. + Giấy chứng nhận đã được cấp đối với các trường hợp sau: - Giấy chứng nhận vẫn còn hiệu lực nhưng bị hư hỏng, không thể tiếp tục sử dụng; - Khi phát hiện có sai sót hoặc thay đổi các thông tin trên Giấy chứng nhận. b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ
Thời hạn giải quyết	+ Chi cục Bảo vệ thực vật kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ ngay khi nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trong thời gian 02 (hai) ngày làm việc đối với hồ sơ gửi qua đường bưu điện. + Chi cục Bảo vệ thực vật thẩm định trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ. + Chi cục Bảo vệ thực vật xem xét, đối chiếu với hồ sơ lưu trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ. - Nếu hồ sơ hợp lệ thì cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, buôn bán thuốc bảo vệ thực vật. Số, ngày cấp và thời hạn hiệu lực theo bản Giấy chứng nhận gốc và ghi rõ bản sao. - Nếu hồ sơ chưa hợp lệ thì thông báo cho tổ chức, cá nhân những nội dung cần bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ.
Đối tượng thực hiện TTHC	+ Tổ chức, + Cá nhân.
Cơ quan thực hiện TTHC	a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi cục Bảo vệ thực vật. b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): c) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi cục Bảo vệ thực vật. d) Cơ quan phối hợp (nếu có)
Kết quả của TTHC	+ Giấy chứng nhận.
Lệ phí	+ Không
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	+ Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật (theo mẫu).
Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC	+ Giấy chứng nhận vẫn còn hiệu lực nhưng bị mất, thất lạc; + Giấy chứng nhận vẫn còn hiệu lực nhưng bị hư hỏng, không thể tiếp tục sử dụng; + Khi phát hiện có sai sót hoặc thay đổi các thông tin trên Giấy chứng nhận.

Căn cứ pháp lý của TTHC	nhận. + Thông tư số 03/2013/TT-BNNPTNT ngày 11/01/2013 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về Quản lý thuốc bảo vệ thực vật + Thông tư 223/2012/TT-BTC ngày 24/12/2012 của Bộ Tài chính quy định chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng phí, Lệ phí trong lĩnh vực bảo vệ thực vật. + Thông tư số 14/2013/TTBNNPTNT ngày 25/02/2013 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật .
--------------------------------	--

kh

**MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN
BUÔN BÁN THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 14/2013/TT-BNNPTNT ngày 25 tháng 2 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN
BUÔN BÁN THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT**

Kính gửi: Chi cục Bảo vệ thực vật Hà Nội

1. Đơn vị chủ quản:.....

Địa chỉ:

Tel: Fax:..... Email:

2. Tên cơ sở:.....

Địa chỉ:

Tel: Fax:..... Email:

Đề nghị Quý cơ quan

Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật.

Gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật.

Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật.

Lý do: Mất/thất lạc Hư hỏng Sai sót Thay đổi

Hồ sơ gửi kèm:.....

.....

.....

.....

Chúng tôi xin chấp hành nghiêm chỉnh các qui định của pháp luật về buôn bán thuốc bảo vệ thực vật.

Xác nhận của chính quyền địa phương:

Ghi rõ đồng ý hay không đồng ý về:

- Địa điểm buôn bán thuốc bảo vệ thực vật:

- Địa điểm kho thuốc, nguyên liệu thuốc bảo vệ thực vật (nằm ngoài khu công nghiệp):

.....

.....

....., ngày..... tháng.....năm

Đại diện cơ sở *Vub*

(Ký và ghi rõ họ tên)

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

5. Thủ tục : Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, sơ chế, chế biến rau, quả an toàn

Trình tự thực hiện	<ul style="list-style-type: none">+ Cá nhân: Nộp hồ sơ theo mẫu, nhận phiếu hẹn, lấy kết quả khi đến hẹn.+ Cơ quan hành chính nhà nước: Tiếp nhận hồ sơ, thẩm định hồ sơ và trả kết quả.
Cách thức thực hiện	Trực tiếp tại trụ sở Chi cục Bảo vệ thực vật (BVTV) Hà Nội
Thành phần Hồ sơ	Tổ 44 - phường Mai Dịch - Cầu Giấy - Hà Nội. a) Thành phần Hồ sơ, bao gồm: <ul style="list-style-type: none">- Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận (theo mẫu).- Bản thuyết minh điều kiện sản xuất, sơ chế, chế biến rau, quả an toàn (theo mẫu).- Bản sao chụp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc quyết định thành lập.- Bản sao chụp Chứng chỉ tập huấn về an toàn thực phẩm trong sản xuất rau, quả hoặc bản sao chụp giấy chứng nhận đã tham gia huấn luyện IPM trên rau, quả của chủ cơ sở và người lao động trực tiếp (mang theo bản chính để đối chiếu) hoặc bản sao có chứng thực (Chỉ áp dụng đối với cơ sở sản xuất).- Bản đồ giải thửa hoặc sơ đồ khu vực sản xuất rau, quả an toàn (Chỉ áp dụng đối với cơ sở sản xuất).- Bản sao chụp Chứng chỉ tập huấn về an toàn thực phẩm trong sơ chế, chế biến rau, quả của chủ cơ sở và người lao động trực tiếp (mang theo bản chính để đối chiếu) hoặc bản sao có chứng thực (Chỉ áp dụng đối với cơ sở sơ chế và chế biến).- Giấy chứng nhận sức khỏe của chủ cơ sở và người lao động trực tiếp do cơ sở y tế cấp huyện trở lên cấp (Chỉ áp dụng đối với cơ sở sơ chế và chế biến).- Hợp đồng thu mua rau, quả an toàn phục vụ sơ chế, chế biến (Chỉ áp dụng đối với cơ sở sơ chế và chế biến không có hoạt động sản xuất).
Thời hạn giải quyết	b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ <ul style="list-style-type: none">- Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ trong thời gian 02 (hai) ngày làm việc. Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định thì tiếp nhận hồ sơ. Nếu không đầy đủ, hợp lệ thì yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.- Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ theo quy định, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận thành lập đoàn kiểm tra từ 2-5 người để tiến hành thẩm định, đánh giá các cơ sở xin cấp giấy chứng nhận.- Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày ban hành quyết định thành lập đoàn kiểm tra, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo cho cơ sở kế hoạch kiểm tra trước thời điểm tiến hành thẩm định đánh giá ít nhất là 05 (năm) ngày làm việc. Kế hoạch kiểm tra nêu rõ nội dung, thời gian, thành phần đoàn và yêu cầu kiểm tra.

	<ul style="list-style-type: none"> - Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra hoặc ngày có kết quả thử nghiệm mẫu của đoàn kiểm tra, cơ sở đủ điều kiện được cấp giấy chứng nhận. - Trường hợp chưa đủ điều kiện đã được nêu rõ trong biên bản kiểm tra. Sau khi nhận được báo cáo khắc phục, cơ quan có thẩm quyền xem xét, đánh giá các báo cáo khắc phục (nếu cần thiết sẽ cử đại diện kiểm tra lại). Nếu đạt yêu cầu, trong thời gian 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận báo cáo khắc phục của cơ sở hoặc có kết quả kiểm tra lại, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận. - Trường hợp không cấp giấy chứng nhận, cơ quan có thẩm quyền trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.
Đối tượng thực hiện TTHC	Tổ chức hoặc cá nhân
Cơ quan thực hiện TTHC	<ul style="list-style-type: none"> a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi cục Bảo vệ thực vật.
Kết quả của TTHC	Giấy chứng nhận
Lệ phí	Không
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận (<i>theo mẫu</i>). - Bản thuyết minh điều kiện sản xuất, sơ chế, chế biến rau, quả an toàn (<i>theo mẫu</i>).
Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC	Trong thời gian giấy chứng nhận còn hiệu lực, cơ sở xin cấp giấy chứng nhận phải báo cáo kịp thời bằng văn bản cho Chi cục Bảo vệ thực vật Hà Nội mọi thông tin thay đổi so với hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận.
Căn cứ pháp lý của TTHC	<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư 59/2012/TT-BNNPTNT ngày 09/11/2012 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về quản lý sản xuất rau, quả và chè an toàn - Quyết định số 242/QĐ- BNN-BVTV ngày 05/02/2013 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính thay thế, bỏ thủ tục hành chính mới thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP/CẤP LẠI
GIẤY CHỨNG NHẬN CƠ SỞ ĐỦ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM
(Ban hành kèm theo Thông tư số 59/2012/TT-BNNPTNT ngày 09 tháng 11 năm 2012
của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....tháng.....năm ...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP/CẤP LẠI
GIẤY CHỨNG NHẬN CƠ SỞ ĐỦ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh/TP.....
(hoặc tên cơ quan được Sở ủy quyền cấp)

1. Tên cơ sở:
2. Địa chỉ :
3. Điện thoạiFaxEmail.....
4. Giấy đăng ký kinh doanh hoặc Quyết định thành lập:.....

Đề nghị Quý cơ quan

<input type="checkbox"/> Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện	<input type="checkbox"/> Sản xuất: Rau/ quả <input type="checkbox"/> Sơ chế: Rau/ quả <input type="checkbox"/> Chế biến: Rau/ quả
<input type="checkbox"/> Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện	<input type="checkbox"/> Sản xuất: Rau/ quả <input type="checkbox"/> Sơ chế: Rau/ quả <input type="checkbox"/> Chế biến: Rau/ quả
Lý do: <input type="checkbox"/> Mất/thất lạc <input type="checkbox"/> Hư hỏng <input type="checkbox"/> Sai sót <input type="checkbox"/> Thay đổi <input type="checkbox"/> Hết hiệu lực <input type="checkbox"/> Bị thu hồi	

(Ghi chú: Gạch sản phẩm nào không xin chứng nhận)

5. Địa chỉ nơi sản xuất/sơ chế/chế biến:.....
6. Có diện tích sản xuất:ha
7. Công suất sơ chế, chế biến:kg/đơn vị thời gian

Hồ sơ gửi kèm:


.....

.....

.....

.....

Chúng tôi cam kết thực hiện đúng các quy định về điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm trong sản xuất, sơ chế, chế biến rau, quả an toàn./.

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ 
(Ký tên, đóng dấu)

**MẪU BẢN THUYẾT MINH ĐIỀU KIỆN
SẢN XUẤT, SƠ CHẾ, CHẾ BIẾN RAU, QUẢ AN TOÀN**
(Ban hành kèm theo Thông tư số 59 /2012/TT-BNNPTNT ngày 09 tháng 11 năm 2012
của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢN THUYẾT MINH
ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO AN TOÀN THỰC PHẨM TRONG
SẢN XUẤT, SƠ CHẾ, CHẾ BIẾN RAU, QUẢ**

I. THÔNG TIN VỀ CƠ SỞ

1. Tên cơ sở:
Địa chỉ:
Điện thoại:Fax:.....Email:
2. Đại diện cơ sở:Chức vụ.....
Điện thoại.....
3. Địa chỉ nơi sản xuất/sơ chế/chế biến:
Điện thoại:Fax:.....Email:
- Số, ngày cấp, cơ quan cấp đăng ký kinh doanh hoặc quyết định thành lập:.....
4. Loại hình đăng ký:
 Sản xuất Sơ chế Chế biến
5. Sản phẩm
 Rau Quả

II. TÓM TẮT ĐIỀU KIỆN CƠ SỞ

1. Nhân lực:

Danh sách hộ gia đình sản xuất, rau, quả /người lao động trực tiếp sơ chế, chế biến rau, quả an toàn

TT	Họ tên chủ hộ/ người lao động trực tiếp	Diện tích đất trồng (ha)	Chứng chỉ tập huấn	Giấy chứng nhận sức khỏe*

(Ghi chú: * Chỉ thống kê đối với cơ sở sơ chế, chế biến)

2. Sản xuất

2.1. Đất canh tác:

- Diện tích sản xuất rau, quả an toàn đăng ký:ha (hoặc quy mô sản xuấtkg/đơn vị thời gian);

- Địa điểm: Thôn.....xã, (phường).....huyện (quận).....

- Bản đồ giải thửa hoặc sơ đồ khu vực sản xuất:

- Kết quả phân tích đất (nếu có):

- Khu vực sản xuất cách ly các nguồn gây ô nhiễmm.

2.2. Nguồn nước:

- Nguồn nước tưới cho cây rau, quả (sông, ao hồ, nước ngầm...):.....

- Nước dùng cho sản xuất rau mầm, rau thủy canh:

- Kết quả phân tích nước tưới (nếu có):

- Nước dùng trong sơ chế, chế biến:.....

Vch

2.3. Quy trình sản xuất:

- Các loại rau, quả đăng ký sản xuất:
- Các quy trình sản xuất:.....

3. Sơ chế

3.1 Địa điểm, nhà xưởng

- Khu vực sơ chế, cách ly các nguồn gây ô nhiễmm.
- Diện tích khu sơ chếm², loại nhà:.....

3.2 Nước, thiết bị, dụng cụ sơ chế:

- Nguồn nước:.....
- Tên, tình trạng thiết bị, dụng cụ:

3.3.Điều kiện bao gói sản phẩm:.....

3.4 Quy trình sơ chế:

- Các loại rau, quả, đăng ký sơ chế:
- Các quy trình sơ chế:

4. Chế biến:

4.1 Địa điểm, nhà xưởng

- Khu vực chế biến, cách ly các nguồn gây ô nhiễmm.
- Diện tích khu chế biến m², loại nhà:.....
- Diện tích kho bảo quản :.....m², tình trạng kỹ thuật:.....

4.2 Nước

- Hệ thống nước:
- Hệ thống hơi nước:
- Tiêu chuẩn nước:

4.3 Xử lý chất thải:

4.4 Thiết bị, dụng cụ chính

Tên thiết bị/dụng cụ	Số lượng	Nước sản xuất	Năm bắt đầu sử dụng	Ghi chú

4.5 Sử dụng và bảo quản hóa chất:

- Các chất phụ gia thực phẩm:.....
- Hóa chất để khử trùng, tẩy rửa:

4.6 Phương tiện vệ sinh an toàn lao động:

4.7 Điều kiện bao gói sản phẩm

- Bao gói:
- Nhãn:

4.8 Quy trình chế biến:

- Các loại rau, quả đăng ký:
- Các quy trình chế biến:

5. Những thông tin khác

Chúng tôi cam kết các thông tin trong bản kê khai là đúng sự thật.

..., ngày.... tháng năm...

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ

(Ký tên, đóng dấu)

6. Thủ tục: Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, sơ chế, chế biến rau, quả an toàn

Trình tự thực hiện	<p>+ Cá nhân: Nộp hồ sơ theo mẫu, nhận phiếu hẹn, lấy kết quả khi đến hẹn.</p> <p>+ Cơ quan hành chính nhà nước: Tiếp nhận hồ sơ, thẩm định hồ sơ và trả kết quả.</p>
Cách thức thực hiện	<p>Trực tiếp tại trụ sở Chi cục Bảo vệ thực vật (BVTV) Hà Nội - Tổ 44 - phường Mai Dịch - Cầu Giấy - Hà Nội.</p>
Thành phần Hồ sơ	<p>a) Thành phần Hồ sơ, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp lại giấy chứng nhận; - Bản thuyết minh điều kiện sản xuất, sơ chế, chế biến rau, quả an toàn theo mẫu (nếu thay đổi sơ với đăng ký lần đầu). - Bản sao chụp Chứng chỉ tập huấn về an toàn thực phẩm trong sản xuất rau, quả hoặc bản sao chụp giấy chứng nhận đã tham gia huấn luyện IPM trên rau, quả của chủ cơ sở và người lao động trực tiếp (mang theo bản chính để đối chiếu) hoặc bản sao có chứng thực (Chỉ áp dụng đối với cơ sở sản xuất) (Đối với những người mới bổ sung). - Bản đồ giải thửa hoặc sơ đồ khu vực sản xuất rau, quả an toàn (Chỉ áp dụng đối với cơ sở sản xuất) (Nếu mở rộng diện tích sản xuất so với lần đầu xin cấp). - Bản sao chụp Chứng chỉ tập huấn về an toàn thực phẩm trong sơ chế, chế biến rau, quả của chủ cơ sở và người lao động trực tiếp (mang theo bản chính để đối chiếu) hoặc bản sao có chứng thực (Chỉ áp dụng đối với cơ sở sơ chế và chế biến) (Đối với những người mới bổ sung). - Giấy chứng nhận sức khỏe của chủ cơ sở và người lao động trực tiếp do cơ sở y tế cấp huyện trở lên cấp (Chỉ áp dụng đối với cơ sở sơ chế và chế biến trong các trường hợp: Khi cơ sở đề nghị cấp giấy chứng nhận có thay đổi hoặc bổ sung thông tin liên quan đến cơ sở trong giấy chứng nhận; Khi giấy chứng nhận hết hiệu lực; Khi bị thu hồi giấy chứng nhận theo quy định tại điều 13 của Nghị định 38/2012/NĐ-CP ngày 25/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm). - Báo cáo khắc phục (đối với trường hợp bị thu hồi giấy chứng nhận khi cơ sở vi phạm nghiêm trọng hoặc không khắc phục vi phạm sau khi thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng hoặc tái phạm 2 lần kiểm tra liên tiếp thì xem xét thu hồi giấy chứng nhận). - Giấy chứng nhận đã được cấp (đối với các trường hợp giấy chứng nhận gốc vẫn còn hiệu lực nhưng bị hư hỏng không thể tiếp tục sử dụng; khi phát hiện có sai sót trên giấy chứng nhận do lỗi của cơ sở đề nghị cấp giấy chứng nhận hoặc lỗi của cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận). - Biên bản kiểm tra, đánh giá định kỳ điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm cơ sở sản xuất, chế biến của cơ quan chức năng theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nếu có).

	<p>- Hợp đồng thu mua rau, quả an toàn phục vụ sơ chế, chế biến (Chi áp dụng đối với cơ sở sơ chế và chế biến không có hoạt động sản xuất).</p> <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p>
<p>Thời hạn giải quyết</p>	<p>a/ Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ trong thời gian 02 (hai) ngày làm việc. Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định thì tiếp nhận hồ sơ. Nếu không đầy đủ, hợp lệ thì yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.</p> <p>b/Thẩm định và cấp lại giấy chứng nhận:</p> <p>* Đối với các trường hợp:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Giấy chứng nhận gốc vẫn còn hiệu lực nhưng bị mất, thất lạc; + Giấy chứng nhận gốc vẫn còn hiệu lực nhưng bị hư hỏng, không thể tiếp tục sử dụng; + Khi phát hiện có sai sót trên giấy chứng nhận do lỗi của cơ sở đề nghị cấp giấy chứng nhận hoặc lỗi của cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận. <p>- Thời hạn cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận xem xét, đối chiếu hồ sơ gốc tại cơ quan cấp giấy chứng nhận là 01 (một) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.</p> <p>* Đối với các trường hợp:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Khi cơ sở đề nghị cấp giấy chứng nhận có thay đổi hoặc bổ sung thông tin liên quan đến cơ sở trong giấy chứng nhận. + Khi giấy chứng nhận hết hiệu lực; + Khi bị thu hồi giấy chứng nhận theo quy định tại điều 13 của Nghị định 38/2012/NĐ-CP ngày 25/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm . <p>- Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ theo quy định, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận thành lập đoàn kiểm tra từ 2-5 người để tiến hành thẩm định, đánh giá các cơ sở xin cấp giấy chứng nhận.</p> <p>- Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày ban hành quyết định thành lập đoàn kiểm tra, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo cho cơ sở kế hoạch kiểm tra trước thời điểm tiến hành thẩm định đánh giá ít nhất là 05 (năm) ngày làm việc. Kế hoạch kiểm tra nêu rõ nội dung, thời gian, thành phần đoàn và yêu cầu kiểm tra.</p> <p>- Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra hoặc ngày có kết quả thử nghiệm mẫu của đoàn kiểm tra, cơ sở đủ điều kiện được cấp giấy chứng nhận.</p> <p>- Trường hợp chưa đủ điều kiện đã được nêu rõ trong biên bản kiểm tra. Sau khi nhận được báo cáo khắc phục, cơ quan có thẩm quyền xem xét, đánh giá các báo cáo khắc phục (nếu cần thiết sẽ cử đại diện kiểm tra lại). Nếu đạt yêu cầu, trong thời gian 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận báo cáo khắc phục của cơ sở hoặc có kết quả kiểm tra lại, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận.</p>

	<p>- Trong trường hợp cơ sở có kết quả kiểm tra định kỳ hàng năm theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đạt loại A, thời hạn xem xét và cấp giấy chứng nhận là 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ, cơ quan cấp giấy chứng nhận không thành lập đoàn kiểm tra.</p> <p>c/ Trường hợp không cấp giấy lại chứng nhận, cơ quan có thẩm quyền trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.</p>
Đối tượng thực hiện TTHC	Tổ chức hoặc cá nhân
Cơ quan thực hiện TTHC	<p>a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn .</p> <p>b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi cục Bảo vệ thực vật.</p>
Kết quả của TTHC	- Giấy chứng nhận
Lệ phí	Không
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	<p>- Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận <i>(theo mẫu)</i>.</p> <p>- Bản thuyết minh điều kiện sản xuất, sơ chế, chế biến rau, quả an toàn <i>(theo mẫu)</i>.</p>
Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC	Trong thời gian giấy chứng nhận còn hiệu lực, cơ sở xin cấp giấy chứng nhận phải báo cáo kịp thời bằng văn bản cho Chi cục BVTV Hà Nội mọi thông tin thay đổi so với hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận.
Căn cứ pháp lý của TTHC	<p>- Thông tư 59/2012/TT-BNNPTNT ngày 09/11/2012 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về quản lý sản xuất rau, quả và chè an toàn</p> <p>- Quyết định số 242/QĐ- BNN-BVTV ngày 05/02/2013 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính thay thế, thủ tục hành chính mới thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. <i>V/v</i></p>

MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP/CẤP LẠI
GIẤY CHỨNG NHẬN CƠ SỞ ĐỦ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM
(Ban hành kèm theo Thông tư số 59 /2012/TT-BNNPTNT ngày 09 tháng 11 năm 2012
của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....tháng.....năm ...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP/CẤP LẠI
GIẤY CHỨNG NHẬN CƠ SỞ ĐỦ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh/TP.....
 (hoặc tên cơ quan được Sở ủy quyền cấp)

1. Tên cơ sở:
2. Địa chỉ :.....
3. Điện thoạiFaxEmail.....
4. Giấy đăng ký kinh doanh hoặc Quyết định thành lập:.....

Đề nghị Quý cơ quan

<input type="checkbox"/> Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện	<input type="checkbox"/> Sản xuất: Rau/ quả <input type="checkbox"/> Sơ chế: Rau/ quả <input type="checkbox"/> Chế biến: Rau/ quả
<input type="checkbox"/> Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện	<input type="checkbox"/> Sản xuất: Rau/ quả <input type="checkbox"/> Sơ chế: Rau/ quả <input type="checkbox"/> Chế biến: Rau/ quả
Lý do: <input type="checkbox"/> Mất/thất lạc <input type="checkbox"/> Hư hỏng <input type="checkbox"/> Sai sót <input type="checkbox"/> Thay đổi <input type="checkbox"/> Hết hiệu lực <input type="checkbox"/> Bị thu hồi	

(Ghi chú: Gạch sản phẩm nào không xin chứng nhận)

5. Địa chỉ nơi sản xuất/sơ chế/chế biến:.....
6. Có diện tích sản xuất:ha
7. Công suất sơ chế, chế biến:kg/đơn vị thời gian

Hồ sơ gửi kèm:

.....

Chúng tôi cam kết thực hiện đúng các quy định về điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm trong sản xuất, sơ chế, chế biến rau, quả an toàn./.

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ
(Ký tên, đóng dấu)

**MẪU BẢN THUYẾT MINH ĐIỀU KIỆN
SẢN XUẤT, SƠ CHẾ, CHẾ BIẾN RAU, QUẢ AN TOÀN**
(Ban hành kèm theo Thông tư số 59 /2012/TT-BNNPTNT ngày 09 tháng 11 năm 2012
của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN THUYẾT MINH
ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO AN TOÀN THỰC PHẨM TRONG
SẢN XUẤT, SƠ CHẾ, CHẾ BIẾN RAU, QUẢ**

I. THÔNG TIN VỀ CƠ SỞ

1. Tên cơ sở:
Địa chỉ:
Điện thoại:Fax:.....Email:
2. Đại diện cơ sở: Chức vụ.....
Điện thoại.....
3. Địa chỉ nơi sản xuất/sơ chế/chế biến:
Điện thoại:Fax:.....Email:
Số, ngày cấp, cơ quan cấp đăng ký kinh doanh hoặc quyết định thành lập:.....
4. Loại hình đăng ký:
 Sản xuất Sơ chế Chế biến
5. Sản phẩm
 Rau Quả

II. TÓM TẮT ĐIỀU KIỆN CƠ SỞ

1. Nhân lực:

Danh sách hộ gia đình sản xuất, rau, quả /người lao động trực tiếp sơ chế, chế biến rau, quả an toàn

TT	Họ tên chủ hộ/ người lao động trực tiếp	Diện tích đất trồng (ha)	Chứng chỉ tập huấn	Giấy chứng nhận sức khỏe*

(Ghi chú: * Chỉ thống kê đối với cơ sở sơ chế, chế biến)

2. Sản xuất

2.1. Đất canh tác:

- Diện tích sản xuất rau, quả an toàn đăng ký:ha (hoặc quy mô sản xuấtkg/đơn vị thời gian);
- Địa điểm: Thôn.....xã, (phường).....huyện (quận).....
- Bản đồ giải thửa hoặc sơ đồ khu vực sản xuất:
- Kết quả phân tích đất (nếu có):
- Khu vực sản xuất cách ly các nguồn gây ô nhiễmm.

2.2. Nguồn nước:

- Nguồn nước tưới cho cây rau, quả (sông, ao hồ, nước ngầm...):.....
- Nước dùng cho sản xuất rau mầm, rau thủy canh:
- Kết quả phân tích nước tưới (nếu có):
- Nước dùng trong sơ chế, chế biến:.....

Vinh

2.3. Quy trình sản xuất:

- Các loại rau, quả đăng ký sản xuất:
- Các quy trình sản xuất:.....

3. Sơ chế

3.1 Địa điểm, nhà xưởng

- Khu vực sơ chế, cách ly các nguồn gây ô nhiễmm.

- Diện tích khu sơ chếm², loại nhà:.....

3.2 Nước, thiết bị, dụng cụ sơ chế:

- Nguồn nước:.....

- Tên, tình trạng thiết bị, dụng cụ:

3.3.Điều kiện bao gói sản phẩm:.....

3.4 Quy trình sơ chế:

- Các loại rau, quả, đăng ký sơ chế:

- Các quy trình sơ chế:

4. Chế biến:

4.1 Địa điểm, nhà xưởng

- Khu vực chế biến, cách ly các nguồn gây ô nhiễmm.

- Diện tích khu chế biến m², loại nhà:.....

- Diện tích kho bảo quản :.....m², tình trạng kỹ thuật:.....

4.2 Nước

- Hệ thống nước:

- Hệ thống hơi nước:

- Tiêu chuẩn nước:

4.3 Xử lý chất thải:

4.4 Thiết bị, dụng cụ chính

Tên thiết bị/dụng cụ	Số lượng	Nguồn sản xuất	Năm bắt đầu sử dụng	Ghi chú

4.5 Sử dụng và bảo quản hóa chất:

- Các chất phụ gia thực phẩm:.....

- Hóa chất để khử trùng, tẩy rửa:

4.6 Phương tiện vệ sinh an toàn lao động:

4.7 Điều kiện bao gói sản phẩm

- Bao gói:

- Nhãn:

4.8 Quy trình chế biến:

- Các loại rau, quả đăng ký:

- Các quy trình chế biến:

5. Những thông tin khác

Chúng tôi cam kết các thông tin trong bản kê khai là đúng sự thật.

..., ngày.... tháng năm.

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ

(Ký tên, đóng dấu)

7. Thủ tục: Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, chế biến chè an toàn

Trình tự thực hiện	<p>+ Tổ chức, cá nhân: Nộp hồ sơ, nhận phiếu hẹn, lấy kết quả khi đến hẹn.</p> <p>+ Cơ quan hành chính nhà nước: Tiếp nhận hồ sơ, thẩm định hồ sơ và trả kết quả.</p>
Cách thức thực hiện	<p>Trực tiếp tại trụ sở Chi cục Bảo vệ thực vật (BVTV) Hà Nội - Tổ 44 - phường Mai Dịch - Cầu Giấy - Hà Nội.</p>
Thành phần Hồ sơ	<p>a) Thành phần Hồ sơ, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận (theo mẫu). - Bản thuyết minh điều kiện sản xuất, chế biến chè an toàn (theo mẫu). - Bản sao chụp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc quyết định thành lập. - Bản sao chụp Chứng chỉ tập huấn về an toàn thực phẩm trong sản xuất chè hoặc bản sao chụp giấy chứng nhận đã tham gia huấn luyện IPM trên chè của chủ cơ sở và người lao động trực tiếp (mang theo bản chính để đối chiếu) hoặc bản sao có chứng thực (Chỉ áp dụng đối với cơ sở sản xuất). - Bản đồ giải thửa hoặc sơ đồ khu vực sản xuất chè an toàn (Chỉ áp dụng đối với cơ sở sản xuất). - Bản sao chụp Chứng chỉ tập huấn về an toàn thực phẩm trong chế biến chè của chủ cơ sở và người lao động trực tiếp (mang theo bản chính để đối chiếu) hoặc bản sao có chứng thực (Chỉ áp dụng đối với cơ sở chế biến). - Giấy chứng nhận sức khỏe của chủ cơ sở và người lao động trực tiếp do cơ sở y tế cấp huyện trở lên cấp (Chỉ áp dụng đối với cơ sở chế biến). - Hợp đồng thu mua chè an toàn phục vụ chế biến (Chỉ áp dụng đối với cơ sở chế biến không có hoạt động sản xuất). <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p>
Thời hạn giải quyết	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ trong thời gian 02 (hai) ngày làm việc. Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định thì tiếp nhận hồ sơ. Nếu không đầy đủ, hợp lệ thì yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. - Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ theo quy định, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận thành lập đoàn kiểm tra từ 2-5 người để tiến hành thẩm định, đánh giá các cơ sở xin cấp giấy chứng nhận. - Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày ban hành quyết định thành lập đoàn kiểm tra, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo cho cơ sở kế hoạch kiểm tra trước thời điểm tiến hành thẩm định đánh giá ít nhất là 05 (năm) ngày làm việc. Kế hoạch kiểm tra nêu rõ nội dung, thời gian, thành phần đoàn và yêu cầu kiểm tra. - Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra hoặc ngày có kết quả thử nghiệm mẫu của đoàn kiểm tra, cơ sở

	<p>đủ điều kiện được cấp giấy chứng nhận.</p> <p>- Trường hợp chưa đủ điều kiện đã được nêu rõ trong biên bản kiểm tra. Sau khi nhận được báo cáo khắc phục, cơ quan có thẩm quyền xem xét, đánh giá các báo cáo khắc phục (nếu cần thiết sẽ cử đại diện kiểm tra lại). Nếu đạt yêu cầu, trong thời gian 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận báo cáo khắc phục của cơ sở hoặc có kết quả kiểm tra lại, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận.</p> <p>- Trường hợp không cấp giấy chứng nhận, cơ quan có thẩm quyền trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.</p>
Đối tượng thực hiện TTHC	Tổ chức hoặc cá nhân
Cơ quan thực hiện TTHC	<p>a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.</p> <p>b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi cục Bảo vệ thực vật.</p>
Kết quả của TTHC	- Giấy chứng nhận
Lệ phí	Không
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	<p>- Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận (<i>theo mẫu</i>).</p> <p>- Bản thuyết minh điều kiện sản xuất, chế biến chè an toàn</p>
Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC	Trong thời gian giấy chứng nhận còn hiệu lực, cơ sở xin cấp giấy chứng nhận phải báo cáo kịp thời bằng văn bản cho Chi cục Bảo vệ thực vật Hà Nội mọi thông tin thay đổi so với hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận.
Căn cứ pháp lý của TTHC	<p>- Thông tư 59/2012/TT-BNNPTNT ngày 09/11/2012 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về quản lý sản xuất rau, quả và chè an toàn.</p> <p>- Quyết định số 242/QĐ- BNN-BVTV ngày 05/02/2013 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính thay thế, thủ tục hành chính mới thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.</p>

MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP/CẤP LẠI
GIẤY CHỨNG NHẬN CƠ SỞ ĐỦ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM
(Ban hành kèm theo Thông tư số 59/2012/TT-BNNPTNT ngày 09 tháng 11 năm 2012
của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....tháng.....năm ...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP/CẤP LẠI
GIẤY CHỨNG NHẬN CƠ SỞ ĐỦ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh/TP.....
(hoặc tên cơ quan được Sở ủy quyền cấp)

1. Tên cơ sở:
2. Địa chỉ :.....
3. Điện thoạiFaxEmail.....
4. Giấy đăng ký kinh doanh hoặc Quyết định thành lập:.....

Đề nghị Quý cơ quan

<input type="checkbox"/> Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện	<input type="checkbox"/> Sản xuất chè <input type="checkbox"/> Chế biến chè
<input type="checkbox"/> Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện	<input type="checkbox"/> Sản xuất chè <input type="checkbox"/> Chế biến chè
Lý do: <input type="checkbox"/> Mất/thất lạc <input type="checkbox"/> Hư hỏng <input type="checkbox"/> Sai sót <input type="checkbox"/> Thay đổi <input type="checkbox"/> Hết hiệu lực <input type="checkbox"/> Bị thu hồi	

(Ghi chú: Gạch sản phẩm nào không xin chứng nhận)

5. Địa chỉ nơi sản xuất/chế biến:.....
6. Có diện tích sản xuất:ha
7. Công suất chế biến:kg/đơn vị thời gian

Hồ sơ gửi kèm:

.....

.....

.....

.....

Chúng tôi cam kết thực hiện đúng các quy định về điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm trong sản xuất, chế biến chè an toàn./.

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ
(Ký tên, đóng dấu)

MẪU BẢN THUYẾT MINH ĐIỀU KIỆN SẢN XUẤT, CHẾ BIẾN CHÈ AN TOÀN
(Ban hành kèm theo Thông tư số 59 /2012/TT-BNNPTNT ngày 09 tháng 11 năm 2012
của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN THUYẾT MINH
ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO AN TOÀN THỰC PHẨM TRONG
SẢN XUẤT, CHẾ BIẾN CHÈ

I. THÔNG TIN VỀ CƠ SỞ

1. Tên cơ sở:
Địa chỉ:
Điện thoại: Fax: Email:
2. Đại diện cơ sở: Chức vụ.....
Điện thoại.....
3. Địa chỉ nơi sản xuất/chế biến:
Điện thoại: Fax: Email:
Số, ngày cấp, cơ quan cấp đăng ký kinh doanh hoặc quyết định thành lập:.....
.....
4. Loại hình đăng ký:
 Sản xuất Chế biến

II. TÓM TẮT ĐIỀU KIỆN CƠ SỞ

1. Nhân lực:

Danh sách hộ gia đình sản xuất chè/người lao động trực tiếp chế biến chè an toàn

TT	Họ tên chủ hộ/ người lao động trực tiếp	Diện tích đất trồng (ha)	Chứng chỉ tập huấn	Giấy chứng nhận sức khỏe*

(Ghi chú: * Chỉ thống kê đối với cơ sở sơ chế, chế biến)

2. Sản xuất

2.1. Đất canh tác:

- Diện tích sản xuất chè an toàn đăng ký:ha (hoặc quy mô sản xuấtkg/đơn vị thời gian);
- Địa điểm: Thôn.....xã, (phường).....huyện (quận).....
- Bản đồ giải thửa hoặc sơ đồ khu vực sản xuất:
- Kết quả phân tích đất (nếu có):
- Khu vực sản xuất cách ly các nguồn gây ô nhiễmm.

2.2. Nguồn nước:

- Nguồn nước tưới cho cây chè (sông, ao hồ, nước ngầm...):.....
- Kết quả phân tích nước tưới (nếu có):
- Nước dùng trong chế biến:.....

2.3. Quy trình sản xuất:

- Các loại chè đăng ký sản xuất:
- Các quy trình sản xuất:.....

3. Chế biến:

3.1 Địa điểm, nhà xưởng

- Khu vực chế biến, cách ly các nguồn gây ô nhiễmm.
- Diện tích khu chế biến m², loại nhà:.....
- Diện tích kho bảo quản :.....m², tình trạng kỹ thuật:.....

3.2 Nước

- Hệ thống nước:
- Hệ thống hơi nước:
- Tiêu chuẩn nước:

3.3 Xử lý chất thải:

3.4 Thiết bị, dụng cụ chính

Tên thiết bị/dụng cụ	Số lượng	Nước sản xuất	Năm bắt đầu sử dụng	Ghi chú

3.5 Sử dụng và bảo quản hóa chất:

- Các chất phụ gia thực phẩm:.....
- Hóa chất để khử trùng, tẩy rửa:

3.6 Phương tiện vệ sinh an toàn lao động:

3.7 Điều kiện bao gói sản phẩm

- Bao gói:
- Nhãn:

3.8 Quy trình chế biến:

Các loại chèn đăng ký:

- Các quy trình chế biến:

4. Những thông tin khác:

Chúng tôi cam kết các thông tin trong bản kê khai là đúng sự thật.


..., ngày.... tháng năm...

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ

(Ký tên, đóng dấu)

8. Thủ tục : Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, chế biến chè an toàn

Trình tự thực hiện	+ Cá nhân: Nộp hồ sơ, nhận phiếu hẹn, lấy kết quả khi đến hẹn. + Cơ quan hành chính nhà nước: Tiếp nhận hồ sơ, thẩm định hồ sơ và trả kết quả.
Cách thức thực hiện	Trực tiếp tại trụ sở Chi cục Bảo vệ thực vật (BVTV) Hà Nội - Tổ 44 - phường Mai Dịch - Cầu Giấy - Hà Nội.
Thành phần Hồ sơ	a) Thành phần Hồ sơ, bao gồm: - Đơn đề nghị cấp lại giấy chứng nhận theo mẫu. - Bản thuyết minh điều kiện sản xuất, chế biến chè an toàn theo mẫu (nếu thay đổi sơ với đăng ký lần đầu). - Bản sao chụp Chứng chỉ tập huấn về an toàn thực phẩm trong sản xuất chè hoặc bản sao chụp giấy chứng nhận đã tham gia huấn luyện IPM trên chè của chủ cơ sở và người lao động trực tiếp (mang theo bản chính để đối chiếu) hoặc bản sao có chứng thực (Chỉ áp dụng đối với cơ sở sản xuất) (Đối với những người mới bổ sung). - Bản đồ giải thửa hoặc sơ đồ khu vực sản xuất chè an toàn (Chỉ áp dụng đối với cơ sở sản xuất) (Nếu mở rộng diện tích sản xuất so với lần đầu xin cấp). - Bản sao chụp Chứng chỉ tập huấn về an toàn thực phẩm trong chế biến chè của chủ cơ sở và người lao động trực tiếp (mang theo bản chính để đối chiếu) hoặc bản sao có chứng thực (Chỉ áp dụng đối với cơ chế biến) (Đối với những người mới bổ sung). - Giấy chứng nhận sức khỏe của chủ cơ sở và người lao động trực tiếp do cơ sở y tế cấp huyện trở lên cấp (Chỉ áp dụng đối với cơ sở chế biến trong các trường hợp: Khi cơ sở đề nghị cấp giấy chứng nhận có thay đổi hoặc bổ sung thông tin liên quan đến cơ sở trong giấy chứng nhận; Khi giấy chứng nhận hết hiệu lực; Khi bị thu hồi giấy chứng nhận theo quy định tại điều 13 của Nghị định 38/2012/NĐ-CP ngày 25/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm). - Hợp đồng thu mua chè an toàn phục vụ chế biến (Chỉ áp dụng đối với cơ sở chế biến không có hoạt động sản xuất). - Báo cáo khắc phục (đối với trường hợp bị thu hồi giấy chứng nhận khi cơ sở vi phạm nghiêm trọng hoặc không khắc phục vi phạm sau khi thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng hoặc tái phạm 2 lần kiểm tra liên tiếp thì xem xét thu hồi giấy chứng nhận). - Biên bản kiểm tra, đánh giá định kỳ điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm cơ sở sản xuất, chế biến chè của cơ quan chức năng theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nếu có). b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ
Thời hạn giải quyết	a/ Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ trong thời gian 01 ngày làm việc. Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định thì tiếp nhận hồ sơ. Nếu không đầy đủ, hợp lệ thì yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. b/Thẩm định và cấp lại giấy chứng nhận: * Đối với các trường hợp: + Giấy chứng nhận gốc vẫn còn hiệu lực nhưng bị mất, thất lạc; <i>Vh</i>

	<p>+ Giấy chứng nhận gốc vẫn còn hiệu lực nhưng bị hư hỏng, không thể tiếp tục sử dụng;</p> <p>+ Khi phát hiện có sai sót trên giấy chứng nhận do lỗi của cơ sở đề nghị cấp giấy chứng nhận hoặc lỗi của cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận.</p> <p>- Thời hạn cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận xem xét, đối chiếu hồ sơ gốc tại cơ quan cấp giấy chứng nhận là 01 (một) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.</p> <p>* Đối với các trường hợp:</p> <p>+ Khi cơ sở đề nghị cấp giấy chứng nhận có thay đổi hoặc bổ sung thông tin liên quan đến cơ sở trong giấy chứng nhận.</p> <p>+ Khi giấy chứng nhận hết hiệu lực;</p> <p>+ Khi bị thu hồi giấy chứng nhận theo quy định tại điều 13 của Nghị định 38/2012/NĐ-CP ngày 25/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm.</p> <p>- Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ theo quy định, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận thành lập đoàn kiểm tra từ 2-5 người để tiến hành thẩm định, đánh giá các cơ sở xin cấp giấy chứng nhận.</p> <p>- Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày ban hành quyết định thành lập đoàn kiểm tra, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo cho cơ sở kế hoạch kiểm tra trước thời điểm tiến hành thẩm định đánh giá ít nhất là 05 (năm) ngày làm việc. Kế hoạch kiểm tra nêu rõ nội dung, thời gian, thành phần đoàn và yêu cầu kiểm tra.</p> <p>- Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra hoặc ngày có kết quả thử nghiệm mẫu của đoàn kiểm tra, cơ sở đủ điều kiện được cấp giấy chứng nhận.</p> <p>- Trường hợp chưa đủ điều kiện đã được nêu rõ trong biên bản kiểm tra. Sau khi nhận được báo cáo khắc phục, cơ quan có thẩm quyền xem xét, đánh giá các báo cáo khắc phục (nếu cần thiết sẽ cử đại diện kiểm tra lại). Nếu đạt yêu cầu, trong thời gian 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận báo cáo khắc phục của cơ sở hoặc có kết quả kiểm tra lại, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận.</p> <p>- Trong trường hợp cơ sở có kết quả kiểm tra định kỳ hàng năm theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đạt loại A, thời hạn xem xét và cấp giấy chứng nhận là 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ, cơ quan cấp giấy chứng nhận không thành lập đoàn kiểm tra.</p> <p>c/ Trường hợp không cấp giấy lại chứng nhận, cơ quan có thẩm quyền trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.</p>
Đối tượng thực hiện TTHC	Tổ chức hoặc cá nhân
Cơ quan thực hiện TTHC	<p>a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.</p> <p>b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi cục Bảo vệ thực vật.</p>
Kết quả của	- Giấy chứng nhận 

TTHC	
Lệ phí	Không
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	- Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận <i>(theo mẫu)</i> . - Bản thuyết minh điều kiện sản xuất, sơ chế, chế biến chè an toàn <i>(thoae mẫu)</i> .
Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC	Trong thời gian giấy chứng nhận còn hiện lực, cơ sở xin cấp giấy chứng nhận phải báo cáo kịp thời bằng văn bản cho Chi cục Bảo vệ thực vật Hà Nội mọi thông tin thay đổi so với hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận.
Căn cứ pháp lý của TTHC	- Thông tư 59/2012/TT-BNNPTNT ngày 09/11/2012 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về quản lý sản xuất rau, quả và chè an toàn.. - Quyết định số 242/QĐ- BNN-BVTV ngày 05/02/2013 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính thay thế, thủ tục hành chính mới thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. /kh

MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP/CẤP LẠI
GIẤY CHỨNG NHẬN CƠ SỞ ĐỦ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM
(Ban hành kèm theo Thông tư số 59/2012/TT-BNNPTNT ngày 09 tháng 11 năm 2012
của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....tháng.....năm ...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP/CẤP LẠI
GIẤY CHỨNG NHẬN CƠ SỞ ĐỦ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh/TP.....
(hoặc tên cơ quan được Sở ủy quyền cấp)

1. Tên cơ sở:
2. Địa chỉ :.....
3. Điện thoạiFaxEmail.....
4. Giấy đăng ký kinh doanh hoặc Quyết định thành lập:.....

Đề nghị Quý cơ quan

<input type="checkbox"/> Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện	<input type="checkbox"/> Sản xuất chè <input type="checkbox"/> Chế biến chè
<input type="checkbox"/> Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện	<input type="checkbox"/> Sản xuất chè <input type="checkbox"/> Chế biến chè
Lý do: <input type="checkbox"/> Mất/thất lạc <input type="checkbox"/> Hư hỏng <input type="checkbox"/> Sai sót <input type="checkbox"/> Thay đổi <input type="checkbox"/> Hết hiệu lực <input type="checkbox"/> Bị thu hồi	

(Ghi chú: Gạch sản phẩm nào không xin chứng nhận)

5. Địa chỉ nơi sản xuất/chế biến:.....
6. Có diện tích sản xuất:ha
7. Công suất chế biến:kg/đơn vị thời gian

Hồ sơ gửi kèm:

.....
.....
.....
.....

Chúng tôi cam kết thực hiện đúng các quy định về điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm trong sản xuất, chế biến chè an toàn./.

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ
(Ký tên, đóng dấu)

MẪU BẢN THUYẾT MINH ĐIỀU KIỆN SẢN XUẤT, CHẾ BIẾN CHÈ AN TOÀN
(Ban hành kèm theo Thông tư số 59/2012/TT-BNNPTNT ngày 09 tháng 11 năm 2012
của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN THUYẾT MINH
ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO AN TOÀN THỰC PHẨM TRONG
SẢN XUẤT, CHẾ BIẾN CHÈ

I. THÔNG TIN VỀ CƠ SỞ

1. Tên cơ sở:
Địa chỉ:
Điện thoại: Fax: Email:
2. Đại diện cơ sở: Chức vụ:
Điện thoại:
3. Địa chỉ nơi sản xuất/chế biến:
Điện thoại: Fax: Email:
Số, ngày cấp, cơ quan cấp đăng ký kinh doanh hoặc quyết định thành lập:.....
.....
4. Loại hình đăng ký:
 Sản xuất Chế biến

II. TÓM TẮT ĐIỀU KIỆN CƠ SỞ

1. Nhân lực:

Danh sách hộ gia đình sản xuất chè/người lao động trực tiếp chế biến chè an toàn

TT	Họ tên chủ hộ/ người lao động trực tiếp	Diện tích đất trồng (ha)	Chứng chỉ tập huấn	Giấy chứng nhận sức khỏe*

*(Ghi chú: * Chỉ thống kê đối với cơ sở sơ chế, chế biến)*

2. Sản xuất

2.1. Đất canh tác:

- Diện tích sản xuất chè an toàn đăng ký:ha (hoặc quy mô sản xuấtkg/đơn vị thời gian);
- Địa điểm: Thôn.....xã, (phường).....huyện (quận).....
- Bản đồ giải thửa hoặc sơ đồ khu vực sản xuất:
- Kết quả phân tích đất (nếu có):
- Khu vực sản xuất cách ly các nguồn gây ô nhiễmm.

2.2. Nguồn nước:

- Nguồn nước tưới cho cây chè (sông, ao hồ, nước ngầm...):.....
- Kết quả phân tích nước tưới (nếu có):
- Nước dùng trong chế biến:.....

2.3. Quy trình sản xuất:

- Các loại chè đăng ký sản xuất:
- Các quy trình sản xuất:.....

3. Chế biến:

U.B

3.1 Địa điểm, nhà xưởng

- Khu vực chế biến, cách ly các nguồn gây ô nhiễmm.
- Diện tích khu chế biến m², loại nhà:.....
- Diện tích kho bảo quản :.....m², tình trạng kỹ thuật:.....

3.2 Nước

- Hệ thống nước:
- Hệ thống hơi nước:
- Tiêu chuẩn nước:

3.3 Xử lý chất thải:

3.4 Thiết bị, dụng cụ chính

Tên thiết bị/dụng cụ	Số lượng	Nước sản xuất	Năm bắt đầu sử dụng	Ghi chú

3.5 Sử dụng và bảo quản hóa chất:

- Các chất phụ gia thực phẩm:.....
- Hóa chất để khử trùng, tẩy rửa:

3.6 Phương tiện vệ sinh an toàn lao động:

3.7 Điều kiện bao gói sản phẩm

- Bao gói:
- Nhãn:

3.8 Quy trình chế biến:

Các loại chè đăng ký:

- Các quy trình chế biến:

4. Những thông tin khác:

Chúng tôi cam kết các thông tin trong bản kê khai là đúng sự thật.

..., ngày.... tháng năm...

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ *KL*

(Ký tên, đóng dấu)

9. Thủ tục: Cấp Giấy phép vận chuyển thuốc, nguyên liệu thuốc bảo vệ thực vật (BVTV)

Trình tự thực hiện	+ Tổ chức, cá nhân: Nộp hồ sơ theo mẫu, nhận phiếu hẹn, lấy kết quả khi đến hẹn. + Cơ quan hành chính nhà nước: Tiếp nhận hồ sơ, thẩm định hồ sơ trả kết quả khi đến hẹn.
Cách thức thực hiện	+ Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện đến Chi cục Bảo vệ thực vật Hà Nội - Tổ 44 - phường Mai Dịch - Cầu Giấy - Hà Nội.
Thành phần Hồ sơ	a) Thành phần Hồ sơ, bao gồm: + Đơn đề nghị cấp Giấy phép vận chuyển thuốc, nguyên liệu thuốc bảo vệ thực vật theo mẫu. + Bản sao chụp Giấy chứng nhận huấn luyện về an toàn lao động trong vận chuyển, bảo quản thuốc, nguyên liệu thuốc bảo vệ thực vật của người điều khiển phương tiện hoặc người áp tải hàng (khi nộp mang theo bản chính để đối chiếu). + Bản sao chứng thực của một trong các giấy tờ sau: - Hợp đồng cung ứng; - Hợp đồng vận chuyển thuốc, nguyên liệu thuốc bảo vệ thực vật; - Hóa đơn tài chính về xuất, nhập hàng hóa thuốc bảo vệ thực vật; - Bản kê khai vận chuyển hàng hóa của công ty (có xác nhận và dấu của công ty). + Bản kê khai lịch trình vận chuyển hàng hóa, địa chỉ và điện thoại của chủ hàng (có xác nhận và dấu của công ty). b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ
Thời hạn giải quyết	+ Nếu hồ sơ hợp lệ: 03 ngày làm việc. + Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, trong vòng 01 (một) ngày làm việc từ khi nhận hồ sơ đầy đủ, Chi cục Bảo vệ thực vật thông báo cho tổ chức, cá nhân những nội dung cần bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo đúng quy định.
Đối tượng thực hiện TTHC	+ Tổ chức, + Cá nhân.
Cơ quan thực hiện TTHC	a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi cục Bảo vệ thực vật. b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): c) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi cục Bảo vệ thực vật. d) Cơ quan phối hợp (nếu có)
Kết quả của TTHC	+ Giấy phép
Thời hạn của Giấy phép	+ Cấp theo từng chuyến hoặc từng thời kỳ nhưng không quá 12 tháng
Lệ phí	+ 300.000 đồng (theo Thông tư 223/2012/TT-BTC ngày 24/12/2012 của Bộ Tài chính).
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	+ Đơn đề nghị cấp Giấy phép vận chuyển thuốc, nguyên liệu thuốc bảo vệ thực vật (theo mẫu). Ph

Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC

1. Người vận chuyển thuốc, nguyên liệu thuốc bảo vệ thực vật
 - a) Người điều khiển phương tiện, người áp tải hàng phải hiểu rõ tính chất nguy hiểm của thuốc, nguyên liệu thuốc bảo vệ thực vật như: độc hại, dễ cháy, dễ nổ, ăn mòn và phải biết xử lý sơ bộ khi sự cố xảy ra trong quá trình vận chuyển thuốc, nguyên liệu thuốc bảo vệ thực vật và thực hiện theo các quy định của pháp luật về vận chuyển hàng nguy hiểm.
 - b) Người điều khiển phương tiện vận chuyển thuốc, nguyên liệu thuốc bảo vệ thực vật ngoài các chứng chỉ về điều khiển phương tiện tham gia giao thông theo quy định hiện hành của Nhà nước còn phải có Giấy chứng nhận huấn luyện về an toàn lao động trong vận chuyển, bảo quản thuốc, nguyên liệu thuốc bảo vệ thực vật.
 - c) Người áp tải hàng hóa là thuốc, nguyên liệu thuốc bảo vệ thực vật phải được huấn luyện về an toàn lao động trong vận chuyển, bảo quản thuốc, nguyên liệu thuốc bảo vệ thực vật.
2. Bao bì, thùng chứa hoặc container chứa thuốc, nguyên liệu thuốc bảo vệ thực vật trong quá trình vận chuyển
 - a) Phải được làm bằng các vật liệu dai, bền, ít thấm nước;
 - b) Phải dán biểu trưng nguy hiểm với hình đầu lâu, xương chéo màu đen trên nền trắng trong hình vuông đặt lệch. Kích thước của biểu trưng hàng nguy hiểm dán trên mỗi thùng đựng thuốc, nguyên liệu thuốc bảo vệ thực vật là 100 mi-li-mét (mm) x 100 mi-li-mét (mm) và dán trên container là 250 mi-li-mét (mm) x 250 mi-li-mét (mm) theo mẫu quy định tại Phụ lục VI ban hành kèm theo Thông tư này;
 - c) Phải có báo hiệu nguy hiểm hình chữ nhật, màu vàng cam, ở giữa ghi Mã số Liên hợp quốc (UN), kích thước báo hiệu nguy hiểm là 300 mi-li-mét (mm) x 500 mi-li-mét (mm) theo mẫu quy định tại Phụ lục VI ban hành kèm theo Thông tư này, vị trí ở phía dưới biểu trưng nguy hiểm. Đối với bao bì và thùng chứa thuốc thì báo hiệu nguy hiểm có kích thước nhỏ hơn phù hợp với tỷ lệ với bao bì và thùng chứa nhưng phải đảo bảo nhìn rõ báo hiệu nguy hiểm.
3. Phương tiện vận chuyển thuốc, nguyên liệu thuốc bảo vệ thực vật
 - a) Các phương tiện vận tải thông thường được các cơ quan có thẩm quyền cho phép lưu hành để vận chuyển hàng hóa thì được chuyên chở thuốc, nguyên liệu thuốc bảo vệ thực vật.
 - b) Phương tiện chuyên chở thuốc, nguyên liệu thuốc bảo vệ thực vật phải đảm bảo các điều kiện kỹ thuật sau:

Có dụng cụ, trang thiết bị phòng cháy, chữa cháy phù hợp với thuốc, nguyên liệu thuốc bảo vệ thực vật khi vận chuyển;

Có mui, bạt che phủ kín, chắc chắn toàn bộ khoang chở hàng đảm bảo không thấm nước trong quá trình vận chuyển;

Không dùng xe rơ móc để chuyên chở thuốc bảo vệ thực vật.
 - c) Phương tiện chuyên chở thuốc, nguyên liệu thuốc bảo vệ thực vật được xếp cuối cùng của mỗi chuyến phà, nếu bến phà không có phà chuyên dùng cho loại hàng nguy hiểm.
 - d) Phương tiện chuyên chở các thùng chứa thuốc, nguyên liệu thuốc bảo vệ thực vật phải được dán biểu trưng nguy hiểm của loại nhóm hàng đang vận chuyển. Kích thước của biểu trưng nguy hiểm dán trên

	<p>phương tiện là 500 mi-li-mét (mm) x 500 mi-li-mét (mm). Vị trí dán biểu trưng nguy hiểm ở hai bên và phía sau phương tiện.</p> <p>4. Xử lý sự cố</p> <p>Khi gặp sự cố do đổ vỡ, tai nạn giao thông trong quá trình vận chuyển thuốc, nguyên liệu thuốc bảo vệ thực vật, người lái xe, người áp tải hoặc chủ sở hữu hàng hóa phải xử lý sự cố và đồng thời thông báo ngay cho chính quyền địa phương hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền gần nhất để có biện pháp ngăn chặn, khắc phục kịp thời hậu quả do thuốc bị rò rỉ gây ra. Người vi phạm phải chịu mọi chi phí khắc phục.</p>
<p>Căn cứ pháp lý của TTHC</p>	<p>+ Thông tư số 03/2013/TT-BNNPTNT ngày 11/01/2013 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về Quản lý thuốc bảo vệ thực vật.</p> <p>+ Thông tư 223/2012/TT-BTC ngày 24/12/2012 của Bộ Tài chính quy định chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng phí, Lệ phí trong lĩnh vực bảo vệ thực vật.</p> <p style="text-align: right;"><i>hb</i></p>

**MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP VẬN CHUYỂN
THUỐC, NGUYÊN LIỆU THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT**
(Ban hành kèm theo Thông tư số 03/2013/TT-BNNPTNT ngày 11/01/2013
của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP VẬN CHUYỂN
THUỐC, NGUYÊN LIỆU THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT**

Kính gửi: Chi Cục Bảo vệ thực vật Hà Nội

Tên đơn vị đề nghị cấp giấy phép

Địa chỉ:

Điện thoại Fax

Quyết định thành lập doanh nghiệp số ngày.....thángnăm.....

Đăng ký kinh doanh số..... ngày.....thángnăm.....

tại.....

Số tài khoản.....Tại ngân hàng.....

Họ tên người đại diện pháp luật..... Chức danh.....


CMND/Hộ chiếu số.....do..... cấp ngày.../.../.....

Hộ khẩu thường trú.....

Đề nghị Quý cơ quan xem xét và cấp "**Giấy phép vận chuyển thuốc, nguyên liệu thuốc bảo vệ thực vật**" cho phương tiện... (ghi rõ trọng tải ô tô, biển kiểm soát, tên người điều khiển phương tiện) được vận chuyển ... (ghi rõ loại, nhóm thuốc bảo vệ thực vật, trọng lượng hàng).

Tôi cam kết phương tiện vận chuyển này đảm bảo an toàn để tham gia giao thông và thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về vận chuyển thuốc bảo vệ thực vật.

....., ngày.....thángnăm.....

Người làm đơn 
(Ký tên, đóng dấu)

10. Thủ tục: Cấp/cấp lại chứng chỉ hành nghề buôn bán thuốc bảo vệ thực vật (BVTV)

Trình tự thực hiện	+ Cá nhân: Nộp hồ sơ theo mẫu, nhận phiếu hẹn, lấy kết quả khi đến hẹn. + Cơ quan hành chính nhà nước: Tiếp nhận hồ sơ, thụ lý, thẩm định hồ sơ và trả kết quả khi đến hẹn.
Cách thức thực hiện	Trực tiếp tại trụ sở Chi cục Bảo vệ thực vật Hà Nội - Tổ 44 - phường Mai Dịch - Cầu Giấy - Hà Nội.
Thành phần Hồ sơ	a) Thành phần Hồ sơ, bao gồm: + Đơn xin cấp chứng chỉ hành nghề theo mẫu; + Bản sao chụp (mang theo bản chính để đối chiếu khi nộp hồ sơ) hoặc bản sao chứng thực đối với văn bằng tốt nghiệp trung cấp nông, lâm nghiệp trở lên (chuyên ngành trồng trọt, Bảo vệ thực vật, sinh học, sư phạm nông nghiệp) hoặc giấy chứng nhận tham dự lớp học chuyên môn về thuốc Bảo vệ thực vật do Chi cục Bảo vệ thực vật cấp; + Giấy khám sức khỏe do trung tâm y tế quận huyện, thị xã thuộc tỉnh trở lên cấp và có giá trị trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày cấp; + 02 ảnh chân dung 4 cm x 6 cm. b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ
Thời hạn giải quyết	- Tại Chi cục: 03 ngày làm việc - Đối với những địa bàn xa, phải gửi hồ sơ qua trạm Bảo vệ thực vật huyện: 12 ngày làm việc.
Đối tượng thực hiện TTHC	+ Cá nhân.
Cơ quan thực hiện TTHC	a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi cục Bảo vệ thực vật. b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): c) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi cục Bảo vệ thực vật. d) Cơ quan phối hợp (nếu có):
Kết quả của TTHC	+ Chứng chỉ
Lệ phí	+ Cấp mới 300.000 đồng/lần. + Cấp lại 150.000 đồng/lần. <i>(theo Thông tư số 223/2012/TT-BTC ngày 24/12/2012 của Bộ Tài chính)</i>
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	+ Đơn đề nghị cấp/cấp lại chứng chỉ hành nghề buôn bán thuốc bảo vệ thực vật <i>(theo mẫu)</i> .
Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC	+ Không
Căn cứ pháp lý của TTHC	+ Pháp lệnh số 36/2001/ PL-UBTVQH10 về Bảo vệ và kiểm dịch thực vật đã được Ủy ban thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa X thông qua ngày 25/7/2001. + Nghị định số 58/2002/ND-CP của Chính phủ ban hành điều lệ bảo vệ thực vật, điều lệ kiểm dịch thực vật và điều lệ quản lý thuốc bảo vệ thực vật ngày 3/6/2002. + Quyết định số 97/2008/QĐ-BNN ngày 06/10/2008 Quy định về việc cấp chứng chỉ hành nghề sản xuất, gia công, sang chai, đóng gói, buôn bán thuốc bảo vệ thực vật của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.